

Số: 52/2025/QĐCNTTLH

Phúc Thọ, ngày 20 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 5 năm 2025 của anh Nguyễn Văn Đ.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 6 năm 2025 về thuận tình ly hôn.

+ *Người khởi kiện:* Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ dân phố số 1, thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

+ *Người bị kiện:* Chị **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ dân phố số 1, thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 6 năm 2025 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 6 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị C.

1.2. *Về con C:* Anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị C đều xác định có 02 con C gồm cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 13/6/2007 và cháu Nguyễn Phương L, sinh ngày 08/12/2011.

Giao cháu Nguyễn Minh T cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Phương L cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu T, cháu L đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết Đ khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Hai bên không phải đóng góp tiền nuôi con C cho nhau và đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai cản trở.

1.3. *Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. *Về công sức*: Không có.

1.5. *Về nợ*: Không có.

2. Quyết Đ này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy Đ của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy Đ của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THA dân sự huyện Phúc Thọ;
- UBND thị trấn P, huyện Phúc Thọ (số 38 quyền số 01, ngày 29/8/2006)
- Lưu: Hồ sơ/ VP.

THẨM PHÁN

Trần Duy Hưng